

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 212/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 17 – 9 – 2024

“V/v ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Tấn Liêm

Bà Trần Thị Min

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:**
Ông Trịnh Tùng Kháng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 396/2024/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Qu, sinh năm 1991 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1982 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại đơn khởi kiện đề ngày 24 – 6 – 2024, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Qu trình bày:*

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Hoàng E kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn chị và anh E chung sống hạnh phúc nhưng đến tháng 6 năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, anh E không chí thú làm ăn

để chăm lo cho gia đình mà thường xuyên đi nhậu, chị đã nhiều lần góp ý nhưng anh E không sửa đổi nên dẫn đến thường cãi nhau. Sau khi phát sinh mâu thuẫn thì gia đình đã hàn gắn nhưng chị và anh E không thể tiếp tục chung sống với nhau, chị và anh E đã ly thân từ tháng 5 năm 2024 đến nay. Nay xét thấy đời sống hôn nhân giữa chị và anh E không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh E.

Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa chị và anh E có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Chí Tâm, sinh ngày 25/02/2013, hiện con đang sống với anh E. Sau khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục giao con cho anh E nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị và anh E tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về nợ chung: Chị và anh E không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại biên bản làm việc của Toà án nhân dân huyện Cái Nước vào ngày 01/8/2024 và tại phiên tòa anh Nguyễn Hoàng E trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Trần Thị Qu kết hôn vào năm 2012 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn anh và chị Qu chung sống hạnh phúc đến khoảng tháng 5 năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân về vấn đề chi tiêu, sinh hoạt trong gia đình dẫn đến cãi vã và chị Qu đã dọn đồ ra ngoài sống riêng cho đến nay. Gia đình đã tổ chức hàn gắn nhưng chị Qu không đồng ý tiếp tục về sống chung với anh. Anh xét thấy mâu thuẫn giữa anh và chị Qu không lớn nên anh không đồng ý ly hôn với chị Qu.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống giữa anh và chị Qu có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Chí T, sinh ngày 25/02/2013, hiện con đang sống chung với anh. Sau khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị Qu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh và chị Qu tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh và chị Qu không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Trần Thị Qu đối với anh Nguyễn Hoàng E. Giao con chung là Nguyễn Trần Chí T, sinh ngày 25/02/2013 cho anh Nguyễn Hoàng E tiếp tục nuôi dưỡng. Anh E không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung và nợ chung các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch: Buộc chị Trần Thị Qu phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Hoàng E có địa chỉ tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E kết hôn vào năm 2012 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của chị Qu và anh E là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Qu vẫn giữ yêu cầu xin ly hôn đối với anh E, anh E yêu cầu được đoàn tụ. Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Qu và anh E thống nhất xác định nguyên nhân mâu thuẫn là do anh E thường xuyên đi nhậu, không đi làm để chăm lo cho cuộc sống gia đình từ đó dẫn đến vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, gia đình đã tổ chức hàn gắn nhưng chị Qu vẫn không đồng ý đoàn tụ, chị Qu và anh E đã sống ly thân với nhau từ tháng 5 năm 2024 cho đến nay. Tại biên bản làm xác minh ngày 01/8/2024 ông Châu Văn B trưởng ấp Láng Tượng, xã Tân Hưng Đông cho biết gia đình và địa phương đã tổ chức hàn gắn cho chị Qu và anh E nhưng chị Qu không đồng ý đoàn tụ và vẫn cương quyết ly hôn. Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa chị Qu và anh E đã lâm vào tình trạng trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Qu đối với anh E là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình chung sống giữa chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Chí T, sinh ngày 25/02/2013, hiện con đang sống chung với anh E. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Qu và anh E thống nhất giao con cho anh E tiếp tục nuôi dưỡng. Tại biên bản ghi nhận ý kiến ngày 01/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu Chí T có nguyện vọng muốn được sống

với anh E. Đồng thời, từ khi ly thân cho đến nay cháu Chí T do anh E trực tiếp nuôi dưỡng đã ổn định về đời sống và anh E có đủ điều kiện để nuôi con. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của chị Qu và anh E, giao con chung Nguyễn Trần Chí T cho anh E tiếp tục nuôi dưỡng.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh E không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E thống nhất xác định tự thoả thuận nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về nợ chung: Chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E xác định không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Qu phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Trần Thị Qu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng E.

[2] Về con chung: Ghi nhận sự thoả thuận của chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E, giao con chung tên Nguyễn Trần Chí T, sinh ngày 25/02/2013 cho anh Nguyễn Hoàng E tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Trần Thị Qu không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Thị Qu phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, trừ số tiền tạm ứng án phí

300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013373 ngày 25/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước chị Qu đã nộp đủ. Anh Nguyễn Hoàng E không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai chị Trần Thị Qu và anh Nguyễn Hoàng E có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Tân Hưng Đông;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ